

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2026/HSST
Ngày 23 tháng 01 năm 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Ngọc Lâm

Bà Nguyễn Thị Nhơn

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Doãn Đình Khánh - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 23 tháng 01 năm 2026 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 0284/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Quốc D, sinh năm 1994; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Quảng T; Nơi ĐKKHKT: 47/19 Lê T, phường G, Thành phố H; Chỗ ở: Như trên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: K; Tôn giáo: P; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Đầu bếp; Họ tên cha: Trần Ngọc M, sinh năm 1970; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1975; Anh, chị, em: Có 02 người, bị cáo là người thứ 01 trong gia đình; Vợ, con: Chưa có.

Nhân Thân:

- Năm 2011 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội Cướp giật tài sản theo bản án số 171/HSST ngày 27/07/2011. Đã được xóa án tích.

- Bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 09 tháng về tội Cướp giật tài sản, theo bản án số 26/HSST ngày 14/02/2012. Tổng hợp hình phạt với bản án số 171/HSST ngày 27/07/2011 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, tổng hình phạt là 03 năm 09 tháng. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 01/8/2014 tại Trại giam An Phước. Trần Quốc D đã nộp án phí hình sự sơ

thẩm theo biên lai ngày 20/3/2012 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Đã được xóa án tích.

Ngày 04/3/2024 Ủy ban nhân dân phường 7, quận Bình Thạnh ra quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện, theo quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 04/3/2024. Ngày 07/3/2025 Ủy ban nhân dân phường 7, quận Bình Thạnh ra số 118/QĐ-UBND ngày 07/3/2025 áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú thời hạn quản lý từ ngày 07/3/2025 đến ngày 07/03/2026.

Tiền án, tiền sự: Không có; Biện pháp ngăn chặn: Tạm giam từ ngày 09/10/2025

Những người tham gia tố tụng: Không có

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 30 phút, ngày 23/9/2025, Công an phường G kiểm tra hành chính tại nhà số 47/19 L, phường G, Thành phố H thì phát hiện Trần Quốc D (Sinh năm 1994; HKTT 47/19 L, phường G, Thành phố H), có kết quả test nhanh chất ma túy trong cơ thể là dương tính, loại Methamphetamine (MET). Cơ quan điều tra tiến hành lấy mẫu nước tiểu của D để trưng cầu giám định.

Quá trình điều tra xác định: Trần Quốc D là đối tượng đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy, cụ thể:

- Ngày 04/3/2024, Ủy ban nhân dân Phường 7, quận Bình Thạnh có Quyết định Cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện đối với Trần Quốc D tại Cơ sở Cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2, kể từ ngày 04/3/2024, thời hạn 01 năm.

- Ngày 04/3/2025, Cơ sở Cai nghiện ma túy số 2 tiến hành lập biên bản thanh lý hợp đồng với Trần Quốc D.

- Ngày 07/3/2025, Ủy ban nhân dân Phường 7, quận Bình Thạnh có Quyết định Quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Trần Quốc D, thời gian quản lý: từ ngày 07/3/2025 đến ngày 07/3/2026.

Sau đó, vào khoảng cuối tháng 8/2025, D đi chơi tại khu Công viên cư xá T, phường BQ thì gặp một người bạn cũ của D tên là T (không rõ nhân thân, lai lịch, không có phương thức liên lạc). Tại đây T có cho D 01 gói nylon bên trong chứa ma túy đá và ống thủy tinh để sử dụng. Đến khoảng 19 giờ 00 phút ngày 20/9/2025, tại khu vực số 42/2 L, phường G, Thành phố H, D dùng ống thủy tinh do T cho cùng bình nước có sẵn ống hút, hột quet mà D mua trước đó để chế dụng cụ sử dụng ma túy. D dùng hết số ma túy đã nhận từ T một mình, không có ai tham gia hay biết việc D sử dụng trái phép chất ma túy. Sau đó, D vứt dụng cụ sử dụng ma túy trên cách 01 mét tại bịch rác gần nơi D sử

dụng rồi trở về nhà. Ngày 23/9/2025, D bị Công an phường Gia Định kiểm tra như nêu trên.

Ngày 07/10/2025, Cơ quan điều tra đã tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bắt tạm giam đối Trần Quốc D.

Kết luận giám định số: 6212/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh ngày 02/10/2025 kết luận đối với mẫu nước tiểu thu được của Trần Quốc D khi bị kiểm tra hành chính vào ngày 23/9/2025 xác định tìm thấy chất ma túy Amphetamine, Methamphetamine trong mẫu nước tiểu (BL 18).

Đối với đối tượng tên T (Không rõ nhân thân, lai lịch) người đã cho D ma túy đá và ống thủy tinh để sử dụng trái phép chất ma túy theo như lời khai của D, Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét, khi nào làm rõ được hành vi, nhân thân, lai lịch của đối tượng này thì sẽ xử lý sau.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Quốc D thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

+ Vật chứng:

- Thu giữ từ Trần Quốc D: 01 lọ nhựa có nắp màu đỏ bên trong có chứa chất lỏng là nước tiểu (Đây là mẫu nước tiểu thu được của D khi bị kiểm tra hành chính vào ngày 23/9/2025). Mẫu vật sử dụng hết sau khi giám định.

+ Trách nhiệm dân sự: Không phát sinh.

Tại bản Cáo trạng số: 128/CT-VKS ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Quốc D về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Quốc D đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đồng thời bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố. Quá trình điều tra bị cáo hoàn toàn tự nguyện khai báo, không bị ép buộc, mớm cung, dùng nhục hình hoặc các hành vi khác để buộc bị cáo khai không đúng sự thật khách quan của vụ án. Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt khi được nói lời nói sau cùng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Quốc D phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc D từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù. Về vật chứng: Đã sử dụng hết, nên không đề nghị xử lý. Về trách nhiệm dân sự: Không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quốc D khai nhận quá trình điều tra tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo hoàn toàn tự nguyện khai báo, không bị ép buộc khai không đúng với ý chí của bị cáo. Như vậy lời khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay giống như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan, lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Trần Quốc D là đối tượng đang bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 47/19 L, phường G, Thành phố H, thời hạn quản lý từ ngày 07/3/2025 đến ngày 07/03/2026, theo quyết định số 118/QĐ-UBND ngày 07/3/2025 của Ủy ban nhân dân phường Gia Định, (Ủy ban nhân dân phường 7, quận Bình Thạnh cũ) Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong quá trình bị cáo Trần Quốc D đang quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú. Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 20/9/2025, tại khu vực số 42/2 Lê Trực, phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh, D có hành vi sử dụng ma túy đá một mình. Đến 11 giờ 30 phút ngày 23/9/2025, Công an phường Gia Định kiểm tra hành chính tại nhà số 47/19 L, phường G, Thành phố H thì phát hiện Trần Quốc D, có kết quả dương tính với chất ma túy trong cơ thể, loại Methamphetamine (MET) và Amphetamine. Kết luận giám định đối với mẫu nước tiểu thu được của D khi bị kiểm tra hành chính vào ngày 23/9/2025 xác định tìm thấy chất ma túy Amphetamine, Methamphetamine trong mẫu nước tiểu. Bị cáo Trần Quốc D thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nguồn gốc ma túy của một đối tượng tên T (không rõ lai lịch) cho nhằm mục đích sử dụng. Bị cáo thực hiện hành

vi một cách cố ý trực tiếp, việc bị cáo bị phát hiện bắt giữ nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo, tội phạm đã hoàn thành.

[4] Căn cứ vào kết luận giám định số: 6212/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh ngày 02/10/2025 kết luận đối với mẫu nước tiểu thu được của Trần Quốc D khi bị kiểm tra hành chính vào ngày 23/9/2025 xác định tìm thấy chất ma túy Amphetamine, Methamphetamine trong mẫu nước tiểu.

[5] Từ những hành vi và chứng cứ nêu trên, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Quốc D đã cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025, nên Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[6] Bị cáo Trần Quốc D là người đã trưởng thành, đã đủ khả năng nhận thức ma túy là chất gây nghiện, người sử dụng sẽ bị lệ thuộc và bị hủy hoại cả thể chất lẫn tinh thần, mọi hành vi vi phạm sẽ bị pháp luật xử lý nghiêm khắc. Bị cáo Trần Quốc D đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian đang bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 47/19 L, phường G, Thành phố H. Bằng ý thức của mình, bị cáo biết rõ đây là loại biệt dược gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý vì chúng có tính gây nghiện, hủy hoại sức khỏe và khả năng lao động của con người, làm cho thần kinh của người nghiện bị tổn hại dẫn đến rối loạn hành vi, suy yếu nội tạng, là nguồn gốc và điều kiện phát sinh lan truyền các căn bệnh nguy hiểm, đồng thời cũng là tác nhân phát sinh những tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Do đó, Nhà nước thống nhất quản lý nghiêm cấm mọi hành vi như mua bán, tàng trữ, sản xuất, chứa chấp, tổ chức sử dụng ..vv mọi hành vi vi phạm sẽ bị pháp luật xử lý rất nghiêm khắc.

[7] Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Quốc D đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo thấy sai nhưng vẫn thực hiện một cách cố ý, thể hiện ý thức coi thường, thách thức pháp luật của Nhà nước nhằm thỏa mãn động cơ, mục đích cá nhân của bị cáo. Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng một mức án phù hợp nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Ngoài ra nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[9] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Trần Quốc D đã bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh và Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử bằng hai bản án. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của các bản án này, đã đóng án phí nên được xóa án tích. Ngoài ra Bị cáo Trần Quốc D là đối tượng bị áp dụng biện pháp hành chính theo quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện, theo quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 04/3/2024 của Ủy ban nhân dân phường 7, quận Bình Thạnh đang bị áp dụng biện pháp quản lý sau

cai nghiện ma túy tại nơi cư trú thời hạn quản lý từ ngày 07/3/2025 đến ngày 07/03/2026, theo quyết định số 118/QĐ-UBND ngày 07/3/2025 của Ủy ban nhân dân phường Gia Định, (Ủy ban nhân dân phường 7, quận Bình Thạnh cũ) Thành phố Hồ Chí Minh. Từ đó cho thấy, bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo không lấy đó để làm bài học để ăn năn hối cải, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, mức hình phạt áp dụng với bị cáo phải thực sự nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[10] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Quốc D có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025 để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[11] Đối với đối tượng tên T (Không rõ nhân thân, lai lịch) người đã cho D ma túy đá và ống thủy tinh để sử dụng trái phép chất ma túy theo như lời khai của D, Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét, khi nào làm rõ được hành vi, nhân thân, lai lịch của đối tượng này thì sẽ xử lý sau.

[12] Về xử lý vật chứng: 01 lọ nhựa có nắp màu đỏ bên trong có chứa chất lỏng là nước tiểu (Đây là mẫu nước tiểu thu được của D khi bị kiểm tra hành chính vào ngày 23/9/2025). Là vật chứng của vụ án, mẫu vật sử dụng hết sau khi giám định, do đó Hội đồng xét xử không xét.

[13] Về trách nhiệm dân sự: Không có

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc D 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/10/2025.

2. Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND KV5 -TPHCM;
- CATP.Hồ Chí Minh;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 5
TP.Hồ Chí Minh;
- THA HS;
- PC.27 Công an TP.HCM;
- Phòng hồ sơ CA TP.Hồ Chí Minh PV 06;
Phòng PC 10; Trại giam;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Thúc